

Số: 78/2024/QĐST-HNGĐ

Bình Sơn, ngày 07 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 197/2025/TLST-HNGĐ, ngày 29 tháng 4 năm 2025 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”.

Nguyên đơn: Chị Trần Thị Như T, sinh năm 1992; Nơi cư trú: Thôn T, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi.

Bị đơn: Anh Nguyễn Tấn H, sinh năm 1991; Nơi cư trú: Thôn T, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi.

Căn cứ vào các Điều 48, 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29/4/2025.

XÉT THẤY:

[1] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội;

[2] Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải về việc thuận tình ly hôn, con chung lập ngày 29/4/2025, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Như T và anh Nguyễn Tấn H.

Giấy chứng nhận kết hôn số 21/2017, ngày 12 tháng 4 năm 2017 của Ủy ban nhân xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi cấp cho chị Trần Thị Như T và anh Nguyễn Tấn H không còn giá trị pháp lý kể từ ngày 07/5/2025.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Giao cho chị Trần Thị Như T tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Trần Anh K, sinh ngày 10/8/2023; giao

cho anh Nguyễn Tấn H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Trần Anh T1, sinh ngày 02/02/2018 (cháu T1 đang ở với chị T).

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Trần Thị Như T và anh Nguyễn Tấn H không có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con được quyền thăm nom con chung nhưng không được lạm dụng quyền thăm nom con chung. Trong trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Khi cần thiết một trong các bên hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

2.2. Về tài sản chung; nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết chia tài sản chung.

2.3. Về án phí và xử lý tiền tạm ứng án phí: Chị Trần Thị Như T tự nguyện chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm về ly hôn số tiền 150.000đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng chị T được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp 300.000đồng theo biên lai thu số: 0000575 ngày 29/4/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi. Hoàn trả lại cho chị Trần Thị Như T số tiền 150.000đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 sửa đổi, bổ sung năm 2014, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND huyện Bình Sơn;
- Chi cục THADS huyện Bình Sơn;
- UBND xã Bình Long;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ; án văn.

THẨM PHÁN

Lê Quốc Phong

